TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH PHÚ THỌ** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____
Số: 80/2021/QĐST-HNGĐ	*Tam Nông, ngày 27 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2021/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thùy D**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu 8, xã T, huyện T, tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Phan Ngọc T**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khu 8, xã T, huyện T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/9/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/9/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Phan Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng xác định có 02 con chung là Phan Thị Phương T, sinh ngày 24/11/2011 và Phan Ngọc Phương V, sinh ngày 23/8/2015. Khi ly hôn giao con chung là Phan Thị Phương T cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng;

giao con chung là Phan Ngọc Phương V cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung của nhau.

Tài sản chung; Công nợ; *Công sức đóng góp bên chồng hoặc bên vợ*: Hai bên đều xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy D tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình. Xác nhận chị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0003028 ngày 10/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại chị D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0003028 ngày 10/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tam Nông;
- UBND xã T;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Trình